

Số: 32/2026/QĐST-DS

Đồng Tháp, ngày 23 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2026 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 257/2025/TLST-DS ngày 23 tháng 10 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Tấn P, sinh năm: 19AA.

Địa chỉ: Số C, khóm D, phường S, tỉnh Đồng Tháp.

*Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm: 19BB.

Địa chỉ: Số Đ, khóm D, phường S, tỉnh Đồng Tháp.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Chị Nguyễn Thị Thanh T đồng ý trả cho anh Nguyễn Tấn P số tiền vốn vay còn nợ là 480.000.000đ (Bốn trăm tám mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, mà bên phải thi hành án chưa thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu trả tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm các bên thỏa thuận:

+ Chị Nguyễn Thị Thanh T tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 11.600.000đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng).

+ Hoàn trả cho anh Nguyễn Tấn P số tiền tạm ứng án phí 18.274.000đ (Mười tám triệu hai trăm bảy mươi bốn nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0005532 ngày 21/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKS KV8 – ĐT;
- Phòng THA KV8 – ĐT;
- Dương sự;
- Lưu (Thìn).

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Minh Thìn**